

Số: 08/2025/QĐCNTTLH

Nghi Xuân, ngày 04 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Th và anh Lê Tiến Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22/01/2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 03 tháng 02 năm 2025.

- Đơn yêu cầu ra quyết định công nhận kết quả Hòa giải thành tại Tòa án ngay, đề ngày 03 tháng 02 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Trần Thị Th, sinh năm 1981

- *Người bị kiện:* Anh Lê Tiến Th, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Thôn Kỳ Đ, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Th và anh Lê Tiến Th thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung. Hai bên thống nhất: Các con chung Lê Thị Thùy L, sinh ngày 06/02/2002 và Lê Doãn Tr, sinh ngày 09/11/2005 đều đã trưởng thành không yêu cầu tòa án giải quyết. Anh Lê Tiến Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Lê Doãn Đ, sinh ngày 28/02/2012 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết. Hai bên có quyền đi lại thăm con không bên nào được ngăn cấm.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân
- UBND xã Cổ Đạm, NX, HT
(GCNKH số 20 ngày 12/6/2002);
- Lưu: HSVA, TA.

THẨM PHÁN

(đã ký đóng dấu)

Hoàng Trung Thông